

# GIAO LƯU TRUNG BÀY - đôi dòng chưa cân đối

PHẠM THÚY HỢP\*

**N**ếu coi việc đưa hiện vật của các bảo tàng Việt Nam ra nước ngoài trưng bày như một dòng chảy, thì một dòng ngược lại, hiện vật nước ngoài được đưa đến Việt Nam, tạo điều kiện cho nhân dân ta được thưởng thức những giá trị văn hóa của nhân loại ngay trên đất nước mình. Khi mà điều kiện kinh tế của đa số còn khó khăn, thì rõ ràng, hai dòng đối lưu này chưa thật sự cân đối, hài hòa, nếu không muốn nói chỉ có một. Đó cũng là một lẽ thường tình, khi đất nước ta vừa mới hội nhập, đổi mới, khi mà định hướng của Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm tới việc quảng bá hình ảnh đất nước ra bạn bè thế giới. Thế nhưng, bắt đầu từ khi Việt Nam gia nhập tổ chức thương mại thế giới, thật sự bước vào sân chơi lớn của thế giới, sự bình đẳng trong mọi lĩnh vực, trong đó có trưng bày bảo tàng cần phải được đặt ra, nhất là trong bối cảnh nền kinh tế nước ta đang có sự chuyển mình mạnh mẽ,

để đến năm 2020 trở thành một quốc gia công nghiệp phát triển. Hơn một thập niên nữa, chắc hẳn không phải là dài, khi đặt vấn đề này từ hôm nay, nếu chúng ta dám nhìn thẳng vào thực lực của ngành bảo tàng trong điều kiện hiện tại và tương lai cho hơn mười năm sau đó.

## *1. Dòng chảy xuôi- thành tựu và hiệu quả*

Nói cho thật công bằng, từ thập niên 80 của thế kỷ trước, các bảo tàng Việt Nam đã có sự tham gia trưng bày ở nước ngoài, đó là các nước Liên Xô, Ý..., nhưng chủ yếu vẫn là loại hình tranh, tượng thuộc về nghệ thuật đương đại và một số cổ vật phục chế. Quả thật, tiếng vang của những cuộc trưng bày ấy không lớn, theo đó, hiệu quả đến với công chúng không nhiều.

Phải đến những năm cuối của thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI, những hoạt động của các bảo tàng nước ngoài đến với bảo tàng Việt Nam mới thật sự ráo rít, khẩn trương. Bởi, đó chính là quãng thời gian chín muồi để hoạt động của họ có hiệu quả, trước một tư duy đã

\* CỤC DI SẢN VĂN HÓA

đổi mới của các nhà quản lý Việt Nam và đó cũng là thời điểm nhân loại muốn khám phá và giải mã bí hiểm của một dân tộc dù nhỏ nhưng đã đánh bại được hai đế quốc to là Pháp và Mỹ. Đó cũng là lúc, Việt Nam đã hé lộ một bề dày văn hóa - lịch sử đặc sắc và rực rỡ không thua kém bất cứ một nền văn minh nào trên thế giới. Những cuộc trưng bày văn hóa - lịch sử Việt Nam, theo đúng ngôn ngữ của bảo tàng, đã được thực hiện tại Bỉ, Áo, với những tiêu đề và nội dung lôi cuốn, hấp dẫn: "Việt Nam - nghệ thuật và văn hóa từ thời tiền sử đến ngày nay", "Sự hấp dẫn Việt Nam - Thượng đế, anh hùng và tổ tiên" đã đưa đến một nhận thức mới cho công chúng châu Âu và thế giới về một nền văn hóa Việt Nam giàu truyền thống và bản sắc. Cuộc trưng bày diễn ra ở hai quốc gia liền kề, với cùng những hiện vật mượn từ Việt Nam, cho dù hai tiêu đề khác nhau, cách thể hiện khác nhau, nhưng vẫn thu hút hàng triệu lượt khách tham quan. Hiệu quả xã hội ngoài mức dự đoán, khi một số nước Bắc Âu muốn đưa bộ trưng bày này về đất nước họ thêm vài tháng nữa, nhưng do hiện vật của chúng ta "đi" xa và đã quá dài ngày, nên phải quay trở lại Việt Nam, hẹn các bạn vào một dịp khác, thuận lợi hơn.

Sau Bỉ và Áo, những cuộc trưng bày thuần túy về dân tộc học ở Mỹ và điêu khắc Chăm-pa ở Pháp đã đem đến cho nhân dân thế giới hiểu sâu hơn về sự đa dạng của văn hóa Việt Nam với sự hội tụ cho một Việt Nam thống nhất hôm nay đang tỏa sáng. Những chi tiết trưng bày phản ánh đời sống tâm linh và tâm lý con người Việt Nam đã làm cho du khách ngạc nhiên đến bất ngờ, thông qua bàn thờ tổ tiên, tục cải táng với những câu chuyện xung quanh một bộ bàn thờ, một chiếc tiểu sành, như là một cách cho thế giới hiểu Việt Nam hơn, sau khi đã có được một cái nhìn khái quát về văn hóa, lịch sử của dân tộc.

Gần đây, hoạt động của các bảo tàng thế

giới và khu vực muốn đưa các sưu tập hiện vật bảo tàng Việt Nam ra bên ngoài trưng bày ngày càng sôi động hơn, nhân kỷ niệm mốc quan hệ ngoại giao giữa nước ta với các quốc gia trên thế giới. Sự kiện trưng bày giao lưu nằm trong những hoạt động văn hóa đa dạng, càng làm nên một Việt Nam trong con mắt của bạn bè quốc tế có thêm những hình ảnh ấn tượng, sâu đậm. Những cuộc trưng bày ở Hàn Quốc, Trung Quốc, Singapore, Tây Ban Nha, Nhật Bản... đã, đang và sẽ được thực hiện như một sự cảnh báo về việc thiếu hụt nguồn hiện vật trong các bảo tàng Việt Nam, nhằm đáp ứng được những cuộc trưng bày giao lưu ngày càng dày đặc hơn từ bạn bè quốc tế. Trong những buổi làm việc với các đồng nghiệp bảo tàng nước ngoài, họ đều ý thức việc đưa trưng bày bảo tàng về Việt Nam ra bên ngoài sao cho hoành tráng để đúng với tâm vóc của một dân tộc anh hùng, giàu truyền thống văn hóa, lịch sử. Và, cán bộ bảo tàng Việt Nam cũng muốn, khi "mang chuông đi đánh nước người" phải kêu to, ngân vang, sánh kịp với các cường quốc năm châu. Tuy nhiên, sự bất cập nêu trên đang đặt ra, cần có một hướng xử lý của toàn ngành, bởi theo tôi biết, rồi đây sẽ có nhiều quốc gia châu Âu, châu Á, châu Phi, Bắc và Nam Mỹ có nhu cầu trưng bày, như một tất yếu khách quan của xu hướng toàn cầu hóa. Cách xử lý tối ưu, cần phải tăng cường sưu tầm bằng mọi hình thức từ các bảo tàng nhà nước và tranh thủ các sưu tập tư nhân có nhiều bộ sưu tập hiện vật phong phú, đặc sắc và đa dạng.

Nêu ra một vài sự kiện trong hợp tác trưng bày giao lưu, tác giả bài viết không có ý định thống kê, bởi có làm cũng không xuể. Song, rõ ràng, từ những điển hình ấy, kết quả của việc đưa hiện vật Việt Nam ra bên ngoài trưng bày là không thể phủ nhận, cho dù đã có một số ý kiến cho rằng, những điều kiện về kinh tế đặt ra của Việt Nam đối với bảo tàng nước ngoài là không có, theo đó là

không nên, khi trong thuật ngữ của bảo tàng hiện đại có cụm từ “Trung bày thương mại” - Bên cho mượn phải được hưởng lợi ích kinh tế từ cuộc trưng bày, hoặc bên mượn phải thuê bên cho mượn những hiện vật để phục vụ những cuộc trưng bày mang tính thương mại của họ. Đó là một thực tế, nhưng cũng có một thực tế khác, một tất yếu cần quảng bá hình ảnh của mình ra thế giới thông qua trưng bày bảo tàng. Tại những trung tâm lớn như: Tôkiô, Luân Đôn, Paris, New York, chẳng những bên mượn hiện vật không mất tiền thuê mượn, mà bên cho mượn phải chi trả chi phí theo thỏa thuận cho cuộc trưng bày bảo tàng ấy như một hình thức thuê quảng cáo. Nói như thế để thấy rằng, trong những năm qua, bảo tàng Việt Nam đã không mất tài chính, nhưng đã đưa được văn hóa Việt Nam tới bạn bè quốc tế, thông qua những cuộc trưng bày giao lưu và hiệu quả cũng rất khả quan. Có thể nói, chúng ta đã tạo được một dòng chảy văn hóa thâm nhập vào cộng đồng thế giới, để cùng với những hoạt động nhiều mặt khác nữa, khiến cho vị thế Việt Nam xứng tầm và thân thiện với bạn bè quốc tế. Tuy nhiên, điều đó là chưa đủ cho hoạt động trưng bày giao lưu quốc tế thời hội nhập và mở cửa.

### *II. Dòng chảy ngược - vấn đề cần đặt ra*

Nếu là chủ thể phải coi dòng chảy này là xuôi, nhưng xét về quy luật dòng chảy, thì thực tế những năm qua, những cuộc trưng bày giao lưu vào Việt Nam còn quá ít, nên tôi vẫn coi đây là dòng chảy ngược, rất cần phải điều chỉnh.

Có thể nói, những cuộc trưng bày giao lưu bảo tàng tại Việt Nam với đúng tư cách là hiện vật bảo tàng, trong những năm qua, là không mấy rõ ràng, chủ yếu là những cuộc trưng bày triển lãm nghệ thuật đương đại. Không thể phủ nhận được tính tích cực và hiệu quả của những cuộc trưng bày như thế, song mục tiêu của bảo tàng Việt Nam muốn đưa những giá trị văn hóa lịch sử đặc sắc của

nhân loại vào Việt Nam để nhân dân thưởng thức, thì chúng ta chưa đạt tới. Năm 2007, hoạt động “cầu vồng Italia” tại Việt Nam có tới trên 40 sự kiện và chương trình ban đầu có một cuộc trưng bày cổ vật “tiền Hy Lạp” tại Bảo tàng Lịch sử Việt Nam, bên cạnh một cuộc trưng bày hình ảnh thành tựu khảo cổ học dưới nước của Ý, một Hội thảo quốc tế về bảo quản tu bổ những di tích lịch sử ở Việt Nam những năm gần đây. Nếu có một cuộc trưng bày ấy cùng với những hoạt động mang đầy ý nghĩa bảo tàng như trên, thiết nghĩ chất lượng và hiệu quả sẽ cao gấp nhiều lần. Thế nhưng, đến giờ phút cuối cùng, phía bạn không đáp ứng được, chỉ vì một lý do, kinh phí bảo hiểm cho những cổ vật ấy là rất lớn và cơ quan tài trợ cho hoạt động này không đủ sức đáp ứng. Có lẽ đó chỉ là một lý do, dù là chủ yếu, hẳn còn những lý do khác nữa, phía bạn không tiện nói ra?!

Có thể nói, hoạt động trưng bày giao lưu tại Việt Nam, duy nhất có một cuộc trưng bày diễn ra gần đây, đó là trưng bày “Cổ vật đặc sắc tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc” tại Bảo tàng Lịch sử Việt Nam năm 2007. Bộ sưu tập cổ vật có nhiều mối quan hệ với văn hóa Việt Nam ở những thế kỷ trước, sau Công nguyên, làm cho người xem có được một sự liên hệ khá toàn diện về một vùng địa lý, văn hóa, lịch sử tương đồng, điều mà bấy lâu nay thường được nhắc đến trong giới học thuật, mà mình chứng chỉ được nhìn thấy qua các ấn phẩm hoặc những cuộc viếng thăm nhỏ lẻ của các nhà nghiên cứu của hai quốc gia. Hiệu quả xã hội của cuộc trưng bày này còn rất nhiều, thể hiện ở sự quan tâm của công chúng - qua số lượt khách đến tham quan phòng trưng bày chuyên đề, qua nhận thức của cán bộ bảo tàng Việt Nam về giá trị của cổ vật, về cách thức tổ chức cuộc trưng bày mang tầm vóc quốc tế, qua nhận thức của các cơ quan quản lý, qua các công ty bảo hiểm của Việt Nam còn rất mơ hồ và hời hợt khi tiếp cận với lĩnh vực này, nhưng đã đem

lại nhiều bài học kinh nghiệm để chúng ta có sự chuẩn bị cho những cuộc tiếp nhận trưng bày của những quốc gia xa xôi hơn trong tương lai.

Để có được một cuộc trưng bày cổ vật nước ngoài tại Việt Nam, quả là một thách thức không nhỏ bởi khá nhiều rào cản của các cơ quan chức năng mà do chưa có tiền lệ nên không có trong các văn bản pháp quy cũng như trong nhận thức bấy lâu nay của những cán bộ thực hiện. Tuy nhiên, với sự quyết tâm của hai bảo tàng Việt Nam và Trung Quốc, cùng với sự hỗ trợ của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), cuộc trưng bày đã khai mạc đúng thời gian với sự hài lòng của hai bên đồng tổ chức.

Có thể nói, với một Việt Nam hơn 80 triệu dân, có mức tăng trưởng GDP hàng năm 7 - 8%, đang là một quốc gia thu hút đầu tư lớn của châu Á, lại nằm ở "ngã tư của các nền văn minh", nên những hoạt động văn hóa, trong đó có trưng bày giao lưu quốc tế tại Việt Nam, là một nhu cầu không thể thiếu trong mấy năm trở lại đây. Thế nhưng, với cách đi "thủng thủng" như thế này, rất có thể ngành bảo tàng Việt Nam không thể bắt kịp sự phát triển của đất nước, đặc biệt là trong lĩnh vực giao lưu hợp tác trưng bày. Để rút ngắn được thời gian, tôi xin nêu ra một số vấn đề cần khắc phục, sao cho sớm có sự đổi dòng, hay ít nhất có sự cân đối giữa hai dòng chảy trong giao lưu trưng bày của ngành bảo tàng Việt Nam trong thời hội nhập.

### III. Vì sao hai dòng chảy chưa cân đối?

Mọi sự vật và sự việc đều có hai mặt: chủ quan và khách quan. Trong lĩnh vực đang bàn, tôi thấy mặt chủ quan của chúng ta là cơ bản, cần được xem xét.

- Trước hết, cơ sở vật chất của bảo tàng Việt Nam còn thiếu thốn. Thông thường, những cuộc trưng bày văn hóa, lịch sử Việt Nam ở các nước, họ dành khoảng 500 - 1000m<sup>2</sup> để trưng bày, mới đủ tiêu chuẩn cho

trưng bày và đảm bảo thông tin tối thiểu tới công chúng; trong khi ở Việt Nam, dường như các bảo tàng không có được một phòng trưng bày chuyên để chuẩn mực, đó là chưa kể tới phương tiện trưng bày (âm thanh, ánh sáng, bục, bệ, giá đỡ hiện vật...) còn rất lạc hậu, không đủ điều kiện bảo quản hiện vật đúng với yêu cầu.

- Thông thường, các bảo tàng nước ngoài huy động kinh phí cho những cuộc trưng bày giao lưu ấy từ các nguồn tài trợ của các công ty. Ở Việt Nam, các hoạt động bảo tàng nói chung, hoạt động trưng bày giao lưu từ nước ngoài vào Việt Nam nói riêng, chưa nhận được sự tài trợ từ các tổ chức nào, trong khi nguồn kinh phí từ nhà nước còn hạn hẹp. Muốn có sự tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp vào công tác bảo tồn - bảo tàng nói chung, trưng bày giao lưu nói riêng, cần phải có một cơ chế cởi mở hơn (miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, tôn vinh doanh nghiệp bằng các hình thức). Các doanh nghiệp cũng cần ý thức được rằng, những hoạt động như thế cũng là một cách marketing cho đơn vị mình.

- Công chúng đi xem bảo tàng ở các nước phát triển luôn luôn phải xếp hàng, giá vé lại khá cao, theo đó, nguồn thu từ các cuộc trưng bày giao lưu ấy có thể bù đắp phần nào những chi phí của bảo tàng. Ngoài giá vé, họ còn thu được từ rất nhiều những hoạt động khác quanh trưng bày (bán đồ lưu niệm). Cách hoạt động như thế ở Việt Nam chưa đạt tới, trong khi ngân sách nhà nước không thể kham nổi và cũng không thể mãi mãi hoạt động bằng ngân sách nhà nước. Gần đây, với lượng khách tham quan bảo tàng ngày một đông hơn, tương lai thu nhập cá nhân tăng lên, nhu cầu thưởng thức văn hóa cao hơn, cộng thêm với những cơ chế "thoáng" hơn, chắc chắn bảo tàng Việt Nam sẽ làm được những cuộc trưng bày như thế không chỉ từ ngân sách nhà nước.

- Đội ngũ cán bộ bảo tàng ở các nước phát

triển khá chuyên nghiệp và chuyên sâu. Các quản thủ của họ nắm vững những vấn đề về văn hóa, lịch sử, nghệ thuật của quốc gia mà họ sẽ đặt vấn đề hợp tác trưng bày giao lưu với các ý tưởng khá hấp dẫn, bất ngờ. Ví dụ như Trung Quốc, đặt vấn đề trưng bày "Quốc hoa", theo tôi là một đề tài rất Á Đông, lại liên quan tới một tôn giáo khá phổ biến của Á châu, đó là Phật giáo. Đề tài ấy chắc chắn rất hấp dẫn với du khách. Bảo tàng Việt Nam chưa có được một đội ngũ chuyên nghiệp, chưa có nhiều chuyên gia. Đây là một lĩnh vực cần sớm có định hướng giải quyết mà, trước hết là việc đổi mới công tác đào tạo cán bộ bảo tàng.

- Hệ thống bảo hiểm hiện vật bảo tàng của Việt Nam chưa chuyên nghiệp, theo đó, phần trăm bảo hiểm cho cổ vật là khá cao, khiến cho các bảo tàng gặp không ít trở ngại khi thực hiện việc này. Thực tế việc mua bảo hiểm cho cổ vật Quảng Tây, Trung Quốc cho thấy, tỷ lệ bảo hiểm của Việt Nam còn cao hơn cả Bỉ, Áo, Pháp, Trung Quốc, Hàn Quốc.

Khi viết đến đây, tôi chợt nghĩ đến sự khái quát của bài viết dường như là quá mức, khi đặt đối tượng là hệ thống bảo tàng Việt Nam. Có lẽ, những bảo tàng ở nhiều địa phương thuộc các tỉnh vùng sâu, vùng xa khó có cơ hội giao lưu trưng bày với nước ngoài, chắc phải có một phép thần may chẳng mới có thể bàn đến trưng bày giao lưu trong một vài năm tới, khi hiện tại, họ đang phải vật lộn với bao điều tối thiểu của một bảo tàng cần có, khi mà cơ sở vật chất còn vô cùng nghèo nàn, đầu tư kinh phí còn hết sức hạn hẹp.

Điều tôi lưu ý chính là hai trung tâm chính trị - văn hóa lớn của Việt Nam, đó là Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, phần nào đó nữa là Hải Phòng, Huế, Đà Nẵng, Nha Trang, Vũng Tàu, Biên Hòa, Cần Thơ, Long An... Thế nhưng, ngay ở trung tâm kinh tế lớn nhất đất nước, đó là thành phố Hồ Chí Minh, cơ sở vật chất cho hệ thống bảo tàng vẫn vô cùng nghèo nàn, trong khi những trung tâm vui

chơi giải trí "mọc" lên quá nhanh chóng. Nếu lấy tỷ lệ giữa lần mức, quy mô đầu tư cơ sở vật chất của hai loại hình văn hóa này với lượng khách tham quan, theo tôi không có sự chênh lệch nhau lắm. Vậy tại sao đầu tư cho bảo tàng lại khó khăn đến vậy, trong lúc khách du lịch ra nước ngoài vào những ngày nghỉ cuối tuần, lễ, tết nhiều khi không còn chỗ. Nhu cầu hiểu biết, kiến thức văn hóa ngày càng cao mà hệ thống bảo tàng chưa thể đáp ứng được. Từ những cuộc trưng bày chuyên đề ở thành phố Hồ Chí Minh - qua các bảo tàng Chứng tích chiến tranh, Bảo tàng Thành phố, Bảo tàng Mỹ thuật, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam - Thành phố Hồ Chí Minh, Bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh Hồ Chí Minh... với lượng khách tham quan khá đông đảo, cho dù có những chuyên đề chưa thật sự hấp dẫn, đã đặt ra cho những người quản lý cần phải đầu tư nhiều hơn, sâu hơn cho lĩnh vực bảo tàng. Tôi tin rằng, những cuộc trưng bày giao lưu về sưu tập cổ vật, sưu tập tác phẩm nghệ thuật ở thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức, sẽ hứa hẹn một kết quả khả quan. Điều này, là một tiềm năng rất cần được khai thác, khi hệ thống bảo tàng của thành phố có quá nhiều ưu thế, khi vị thế về nhiều mặt của Thành phố này phải thừa nhận là thực sự ưu việt.

Sẽ còn rất nhiều vấn đề khiến cho dòng chảy trưng bày hiện vật bảo tàng ở Việt Nam hạn chế mà, trên đây chỉ là đôi ba ví dụ gợi mở. Mong rằng, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan chức năng sớm có được những chính sách đồng bộ, để những cuộc trưng bày di sản thế giới ở Việt Nam ngày một dày hơn, đáp ứng được nhu cầu thưởng ngoạn của nhân dân và tạo cho hai dòng chảy được hài hòa, cân đối. Lẽ đương nhiên, làm tốt điều này, trước hết phải từ thực lực của hệ thống bảo tàng Việt Nam, với đội ngũ chuyên nghiệp, tài năng.

P.T.H